

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổng rà soát các cơ sở khu vực, địa điểm ô nhiễm môi trường

Trong những năm qua, công tác bảo vệ môi trường được lãnh đạo Đảng, Nhà nước rất quan tâm, chỉ đạo, xác định là một trong ba trụ cột phát triển bền vững để phát triển kinh tế, xã hội trên phạm vi cả nước nói chung và tỉnh Tuyên Quang nói riêng. Do đó, đây là một nhiệm vụ chính trị cấp bách, cần phải có sự tham gia của các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở mới mang lại hiệu quả thiết thực, đảm bảo sự phát triển bền vững của địa phương, hướng tới mục tiêu cam kết của Việt Nam đưa phát thải ròng bằng không “Net Zero” vào năm 2050.

Tuy nhiên, tình hình thực tế tại địa phương hiện nay còn một số tồn tại, hạn chế: Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của một số ban, ngành ở cấp huyện, cấp xã chưa được chú trọng đúng mức; việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân, doanh nghiệp vẫn còn hạn chế, có doanh nghiệp đã hết thời hạn thuê đất, cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước nhưng vẫn hoạt động; việc khai thác không đúng quy trình các nguồn tài nguyên phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, dẫn đến nguy cơ ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm khí thải; công tác thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, rác thải công nghiệp, y tế, rác thải tại các công trình, dự án ở một số nơi chưa đạt yêu cầu, tỷ lệ rác thải sinh hoạt được xử lý bảo đảm quy định về bảo vệ môi trường chưa cao; một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, nhà máy không có hệ thống xử lý chất thải hoặc có nhưng không vận hành thường xuyên, có thủ đoạn trốn tránh sự phát hiện, kiểm tra, xử lý của cơ quan chức năng.

Để kịp thời giải quyết những tồn tại, hạn chế trong công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo sự phát triển bền vững của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch tổng rà soát các cơ sở, khu vực, địa điểm ô nhiễm môi trường để triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung rà soát toàn diện các cơ sở, khu vực, địa điểm gây ô nhiễm môi trường để tổ chức thực hiện các giải pháp đồng bộ, quyết liệt xử lý dứt điểm tình trạng ô nhiễm môi trường. Thông qua công tác phát hiện, xử lý, chủ động kiến nghị, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, vướng mắc, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật và công tác quản lý của chính quyền, cơ quan chức năng các cấp trong công tác bảo vệ môi trường.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và hiệu quả công tác phối hợp của các cấp, các ngành, qua đó phát huy sức mạnh tổng thể của cả hệ thống chính trị và toàn

dân tham gia công tác bảo vệ môi trường, tạo ra sự chuyển biến cơ bản về nhận thức và hành động trong toàn xã hội về bảo vệ môi trường.

3. Quá trình thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo các quy định của pháp luật hiện hành; việc tổ chức thực hiện phải đồng bộ, quyết liệt, có sự phối hợp chặt chẽ của cấp ủy, chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành, đoàn thể. Người đứng đầu các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả rà soát, xử lý các cơ sở, địa điểm ô nhiễm môi trường tại địa bàn, lĩnh vực quản lý, không để phát sinh, hình thành điểm nóng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, trong đó tập trung vào các nguồn thải lớn, các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc loại hình có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Thường xuyên theo dõi các phản ánh về môi trường qua đường dây nóng, kịp thời xử lý theo quy định.

- Nâng cao chất lượng hoạt động thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, đặc biệt là đối với các dự án thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn đảm bảo đúng pháp luật; nâng cao trách nhiệm công vụ, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh.

- Nghiên cứu các cơ chế, chính sách của pháp luật nhằm thúc đẩy, khuyến khích ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại, công nghệ tiên tiến trong xử lý chất thải nhằm tái sử dụng, tái chế chất thải, coi chất thải là nguồn tài nguyên để sử dụng vào việc có ích, hạn chế phát thải ra môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi hoàn thiện các thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường theo quy định, xây dựng công trình xử lý chất thải; không cấp phép chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm cho các cơ sở khi chưa đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; khuyến khích các cơ sở chăn nuôi tăng cường xử lý, tuần hoàn, tái sử dụng chất thải chăn nuôi hướng đến nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn.

- Kiểm soát chặt chẽ việc kinh doanh, sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật; tăng cường tuyên truyền người dân không sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật bị cấm sử dụng, có hại cho môi trường trong hoạt động sản xuất nông nghiệp. Chỉ đạo chính quyền cơ sở và cộng đồng dân cư tăng cường thu gom, vận chuyển, xử lý vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn.

- Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án xử lý đối với Nhà máy giấy thuộc Công ty cổ phần giấy Tuyên Quang, không để tình trạng nhà máy hoạt động mà không đủ điều kiện pháp lý về đất đai, môi trường.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thu hút các dự án đầu tư thực hiện tại các khu, cụm công nghiệp; ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghiệp sạch, thân thiện môi trường; kiên quyết từ chối các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, sử dụng nhiều năng lượng, gây ô nhiễm môi trường.

3. Sở Công Thương: Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đôn đốc các cơ sở sản xuất đang hoạt động trong khu, cụm công nghiệp phải hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ, khuyến khích các cơ sở, doanh nghiệp đưa các sản phẩm được sản xuất từ các vật liệu thân thiện với môi trường để thay thế túi nilon khó phân hủy vào các siêu thị, trung tâm thương mại, chợ dân sinh nhằm hạn chế rác thải nhựa, bao bì nhựa khó phân hủy.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng, quy hoạch khu vực xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung bảo đảm việc thu gom, xử lý chất thải rắn, nước thải tại đô thị, khu dân cư tập trung được quy hoạch một cách đồng bộ, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường.

- Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng, thiết kế đô thị theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng, lồng ghép các vấn đề môi trường, bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường trong lập quy hoạch xây dựng đô thị, công trình giao thông theo định hướng xây dựng đô thị văn minh, hiện đại và bền vững; phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị triển khai áp dụng các giải pháp bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, năng lượng trong thi công, xây dựng công trình, hướng đến phát triển bền vững.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố rà soát, đánh giá, thống kê các cơ sở sản xuất nằm xen kẽ trong khu dân cư, không phù hợp quy hoạch, không đảm bảo khoảng cách an toàn để di dời vào khu, cụm công nghiệp, theo chức năng, nhiệm vụ của Sở phụ trách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo vệ môi trường đối với các hoạt động giao thông vận tải, các dự án giao thông, bến tàu, bến xe thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Sở Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh rà soát, đánh giá tổng thể việc thực hiện công tác quản lý chất thải y tế theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Thông tư liên tịch số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế và các văn bản khác có liên quan.

- Xây dựng Kế hoạch thay thế các lò đốt chất thải y tế không đáp ứng

QCVN 02:2012/BTNMT quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế. Bố trí nguồn lực, giải pháp để đầu tư nhằm xử lý triệt để chất thải phát sinh trong các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh; đồng thời chỉ đạo các cơ sở y tế đã được đầu tư hệ thống xử lý, hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để kiểm tra, cấp giấy phép môi trường theo quy định.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định công nghệ sản xuất của các dự án khi đầu tư vào địa bàn tỉnh nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn việc đưa công nghệ, máy móc cũ, lạc hậu, chất lượng kém, gây ô nhiễm môi trường để đầu tư, hoạt động tại địa phương. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao công nghệ xử lý môi trường, xử lý rác thải sinh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp Nhân dân về công tác bảo vệ môi trường; trong đó tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; kết quả thanh tra, kiểm tra, hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn; các gương điển hình thực hiện công tác giữ gìn vệ sinh môi trường; thông tin chính xác, kịp thời về những trường hợp vi phạm, những địa phương để xảy ra tình trạng vứt rác thải, chất thải không đúng nơi quy định, gây ô nhiễm môi trường.

8. Ban Quản lý các Khu công nghiệp công nghiệp tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thu hút các dự án đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp có công nghệ cao, công nghiệp sạch, hiện đại, thân thiện với môi trường và phù hợp với quy hoạch các ngành nghề, lĩnh vực sản xuất trong khu công nghiệp.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của các chủ đầu tư hạ tầng, doanh nghiệp trong khu, cụm công nghiệp (*được giao quản lý*); việc đầu tư, vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung, hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục của khu, cụm công nghiệp để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Rà soát, đôn đốc, hướng dẫn các dự án, cơ sở hoạt động trong khu, cụm công nghiệp hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các dự án, cơ sở trong khu, cụm công nghiệp, đặc biệt là việc xây dựng và vận hành các công trình xử lý chất thải.

9. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc Công an tỉnh phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động rà soát, đánh giá khách quan, đúng thực trạng tình hình, xác định chính xác, toàn diện các cơ sở gây ô nhiễm, khu vực, địa điểm ô nhiễm môi trường, các hành vi phạm tội, vi phạm pháp luật gây ô nhiễm môi trường và các hành vi liên quan để đấu tranh, xử lý, nhằm giải quyết triệt để các cơ sở gây ô nhiễm, khu vực, địa điểm ô nhiễm môi trường, không để tái diễn

tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, phức tạp. Thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót, khó khăn, vướng mắc, đề kiến nghị, đề xuất khắc phục về cơ chế, chính sách, pháp luật và công tác quản lý của chính quyền, cơ quan chức năng các cấp trong công tác bảo vệ môi trường.

- Tập trung chỉ đạo các lực lượng tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đặc biệt là hành vi xả chất thải chưa qua xử lý (*nước thải, bụi, khí thải*), chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại có dấu hiệu của tội gây ô nhiễm môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tiến hành tổng rà soát, đánh giá, phân loại các đối tượng, hành vi gây ô nhiễm môi trường do các cơ quan, đơn vị chức năng phát hiện, xây dựng kế hoạch, phương án giải quyết, xử lý dứt điểm các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

10. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang: Tăng thời lượng phát sóng trên truyền hình, tin, bài, phóng sự tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường; chủ động thu thập thông tin, phát huy vai trò của báo chí trong công tác bảo vệ môi trường.

11. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn đối với các dự án thuộc thẩm quyền quản lý, cấp phép. Đảm bảo bố trí kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường theo đúng quy định về phân cấp nhiệm vụ chi sự nghiệp môi trường của tỉnh, ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn; quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp, làng nghề, các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh thuộc đối tượng cấp giấy phép môi trường, đăng ký môi trường; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền.

- Thực hiện điều tra, thống kê, lập danh sách làng nghề, ngành nghề được khuyến khích phát triển, cơ sở sản xuất thuộc ngành nghề được khuyến khích phát triển tại làng nghề trên địa bàn; chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện xem xét thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với các cơ sở sản xuất trong làng nghề không thuộc ngành nghề được khuyến khích phát triển gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, không đảm bảo khoảng cách đối với khu dân cư.

- Rà soát, đề xuất quy hoạch các cụm công nghiệp tập trung, bố trí khu chăn nuôi, khu sản xuất tập trung xa khu dân cư đáp ứng các quy định về bảo vệ môi trường để lập kế hoạch, tổ chức thực hiện việc di dời cơ sở sản xuất không

thuộc ngành nghề được khuyến khích phát triển gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư.

- Tăng cường công tác thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn, đẩy mạnh phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình, công tác kiểm soát các hoạt động vận chuyển của các phương tiện giao thông trên địa bàn, kịp thời phát hiện và ngăn chặn, khắc phục tình trạng rơi vãi nguyên vật liệu gây ô nhiễm môi trường; duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường đã bị hư hỏng, xuống cấp để hạn chế phát sinh bụi, tập trung vào các tuyến có mật độ vận tải lớn.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; rà soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn, gây dư luận xấu trong Nhân dân, dễ tạo điểm nóng về ANTT để kịp thời có biện pháp xử lý, giải quyết triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường trong các tầng lớp Nhân dân, phát động phong trào toàn dân tham gia tố giác tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng đa dạng các kênh thông tin tiếp nhận phản ánh của người dân để kịp thời, nắm bắt, xử lý.

- Giao Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương, Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên tham mưu giải pháp để xử lý dứt điểm tình trạng ô nhiễm môi trường xảy ra tại bãi chôn lấp rác thải tại thôn Phai Cây, xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương và bãi rác thôn 4 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, không để phát sinh điểm nóng gây khiếu kiện, ảnh hưởng đến tình hình ANTT tại địa phương (**hoàn thành trong Quý II/2025**).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kế hoạch được triển khai thành 02 giai đoạn:

- **Giai đoạn 1:** Tổng rà soát, đánh giá, phân loại, lập danh sách các cơ sở ô nhiễm, khu vực, địa điểm ô nhiễm môi trường; hành vi vi phạm pháp luật gây ô nhiễm môi trường và các hành vi có liên quan được, **hoàn thành trong tháng 5 và duy trì thực hiện thường xuyên**.

- **Giai đoạn 2:** Tổ chức kiểm tra, đấu tranh, xử lý triệt để các hành vi phạm tội, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, **thực hiện từ ngày 01/6/2025 đến 31/10/2025**:

- + Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thành lập đoàn kiểm tra để kiểm tra công tác chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở hoạt động trong các khu, cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất có phát sinh nguồn thải có lưu lượng lớn (*thuộc diện quan trắc tự động, liên tục*); các cơ sở chăn nuôi tập trung quy mô trên 3.000 đơn vị vật nuôi trở lên.

- + Giao Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức kiểm tra đối với các đối tượng còn lại (*những dự án hoạt động ngoài khu, cụm công nghiệp; dự án thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường, đăng ký môi trường, các cơ sở chăn nuôi quy mô dưới 3.000 đơn vị vật nuôi...*)

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm tình thực tế của đơn vị, địa phương; báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường), **trước ngày 15/11/2025** để tổng hợp.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch này, tổng hợp số liệu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh
- UBND huyện, thành phố
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh
- Lưu: VT, KT.

(để báo cáo);

(để thực hiện);

T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Giang